

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2024

Số: 24 /KL-TTr

### KẾT LUẬN THANH TRA

#### Việc chấp hành các quy định pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty Cổ phần phát triển nhân lực và thương mại Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTr ngày 02/01/2024 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTĐBXH) thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty Cổ phần phát triển nhân lực và thương mại Việt Nam (sau đây gọi là doanh nghiệp).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/01/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTĐBXH kết luận như sau:

#### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên đơn vị: Công ty Cổ phần phát triển nhân lực và thương mại Việt Nam.

Tên viết tắt của Công ty: Vinamex.,JSC.

2. Mã số doanh nghiệp: 0101286669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/8/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 17/9/2019.

3. Địa chỉ trụ sở chính: khu liên hợp thể thao Cây Xanh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.3555688; Fax: 0243.3555688.

4. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 45/LĐTĐBXH-GP cấp ngày 28/12/2022, được đổi từ Giấy phép số 1151/LĐTĐBXH-GP ngày 05/12/2019.

5. Chi nhánh: Công ty Cổ phần Phát triển nhân lực và thương mại Việt Nam tại Đà Nẵng, địa chỉ: 152 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Giấy đăng ký thành lập chi nhánh số: 0101286669-007, đăng ký lần đầu ngày 24/9/2019.

- Người đứng đầu chi nhánh: ông Nguyễn Hữu Phú.

- Ngày 02/11/2023, Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển nhân lực và thương mại Việt Nam tại Đà Nẵng chấm dứt hoạt động (Thông báo về việc

chấm dứt hoạt động chi nhánh số 57983/23 ngày 02/11/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng).

6. Thông tin về địa điểm kinh doanh: không phát sinh.

7. Trang thông tin điện tử: [www.vinamex.com.vn](http://www.vinamex.com.vn).

8. Số tài khoản của doanh nghiệp:

- Tài khoản số 001.100.041.5018 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

- Tài khoản số 0027.0406.444.1111 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội.

- Tài khoản số 0127.0001.0000.0496.585 tại Ngân hàng Công thương Trung Quốc - Chi nhánh Hà Nội.

- Tài khoản số 0011370415028 tại Phòng giao dịch Quang Trung, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội.

- Tài khoản số 0011410415061 tại Phòng giao dịch Quang Trung, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội.

9. Vốn điều lệ của doanh nghiệp: 10.000.000.000 đồng.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Thực hiện chế độ báo cáo**

Đã báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

### **2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp**

- Đã đăng giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Đã đăng thông tin về người đại diện theo pháp luật, danh sách nhân viên nghiệp vụ, địa chỉ trụ sở chính, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài, thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

### **3. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài**

- Cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài: Ban giám đốc, Phòng Xuất khẩu lao động, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Tuyển dụng, Trung tâm đào tạo.

- Đã ban hành Quyết định 26/QĐ-VM-TCHC ngày 18/3/2003, Quyết định 44/14/QĐ-VM-HĐQT ngày 01/4/2014 về việc thành lập và giao nhiệm, chức năng của các phòng, ban, bộ phận.

- Người đại diện pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp: ông Nguyễn Việt Hải, Tổng giám đốc có bằng cấp chuyên môn, kinh nghiệm đảm bảo quy định.

- Tổng số nhân viên nghiệp vụ trong bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài: 12 người, đáp ứng đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ và các tiêu chuẩn theo quy định.

- Doanh nghiệp đã được Bộ LĐTBXH chấp thuận hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Nhật Bản. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp đã đáp ứng đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ và các tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở Nhật Bản.

- Doanh nghiệp đã được Cục Quản lý lao động ngoài nước giới thiệu với cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan (Trung Quốc) để triển khai hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc Đài Loan (Trung Quốc) và chấp thuận tham gia đưa người lao động Việt Nam đi làm việc nghề hộ lý tại Nhật Bản.

- Đã đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở Nhật Bản.

- Thiếu nhân viên nghiệp vụ để thực hiện nội dung hoạt động tìm kiếm, phát triển thị trường lao động ngoài nước tại thị trường Đài Loan (Trung Quốc) và giáo viên bồi dưỡng kỹ năng nghề hộ lý tại Nhật Bản.

#### **4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

##### **4.1. Hợp đồng cung ứng lao động**

- Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 103 hợp đồng, trong đó: thị trường Nhật Bản 86 hợp đồng, thị trường Rumani 02 hợp đồng, thị trường Hàn Quốc 01 hợp đồng, thị trường Algeria 03 hợp đồng, thị trường Đài Loan (Trung Quốc) 11 hợp đồng.

- Doanh nghiệp đã đăng ký 103 hợp đồng cung ứng lao động và được Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận tại 416 phiếu trả lời.

- Nội dung của các hợp đồng cung ứng lao động và hồ sơ đăng ký hợp đồng cung ứng lao động đảm bảo quy định.

##### **4.2. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài**

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 1.340 hợp đồng, trong đó: thị trường

Nhật Bản 1.012 hợp đồng, thị trường Rumani 25 hợp đồng, thị trường Hàn Quốc 62 hợp đồng, thị trường Algeria 205 hợp đồng, thị trường Đài Loan (Trung Quốc) 36 hợp đồng.

- Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã đúng mẫu theo quy định, tuy nhiên tại hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở Algeria ký với lao động Hoàng Văn Tiến (ngày 10/4/2023) và Hoàng Nhật Hải (ngày ký 06/7/2023), mục địa điểm làm việc ghi “theo sự phân công của chủ sử dụng lao động”; không nêu cụ thể thời gian của khóa học đào tạo, giáo dục định hướng mà chỉ nêu chung chung “theo quy định của Cục Quản lý lao động ngoài nước”; không có thông tin liên quan đến khóa đào tạo ngoại ngữ chỉ có thông tin “phí bổ túc nghề, ngoại ngữ: 2.000.000 đồng”.

- Thời điểm ký hợp đồng: sau khi người lao động trúng tuyển.

#### **4.3. Hợp đồng môi giới và thù lao theo hợp đồng môi giới**

Không phát sinh.

#### **4.4. Hợp đồng bảo lãnh**

Không phát sinh.

### **5. Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

#### **5.1. Việc thực hiện chuẩn bị nguồn lao động**

Không phát sinh.

#### **5.2. Việc thực hiện tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

- Phương thức tuyển chọn lao động tại doanh nghiệp: trực tiếp tuyển chọn lao động thông qua các nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động, qua trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Thông báo tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài thể hiện đầy đủ các thông tin như: số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

- Các khoản phí tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài: không.

- Đã cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển.

- Các hợp đồng ký kết với các cá nhân, tổ chức liên quan đến công tác tuyển chọn lao động mà doanh nghiệp ký kết; các văn bản gửi các cá nhân, tổ chức (các đơn vị dịch vụ việc làm, Sở, Phòng LĐTBXH tại các địa phương) liên quan đến công tác tuyển chọn lao động: không.

### **6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài**

#### **6.1. Cơ sở vật chất để tổ chức bồi dưỡng giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài**

- Tên và địa chỉ cơ sở vật chất để tổ chức bồi dưỡng giáo dục định hướng cho người lao động tại doanh nghiệp: Trung tâm đào tạo Vinamex, địa chỉ: cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Doanh nghiệp ký hợp đồng thuê nhà số 01/2021-HĐTN/VINAMEX-ĐD ngày 04/01/2021 với Công ty TNHH Cơ điện Đại Dương, thời hạn hợp đồng là 05 năm kể từ ngày 01/01/2021, cơ sở vật chất gồm tòa nhà 03 tầng, trong đó:

+ 04 phòng học (03 phòng, diện tích mỗi phòng 33m<sup>2</sup>, 01 phòng diện tích 60 m<sup>2</sup>).

+ 11 phòng nội trú (09 phòng, mỗi phòng diện tích là 33 m<sup>2</sup>; 02 phòng, diện tích mỗi phòng 40 m<sup>2</sup>).

+ 01 phòng thực hành nghề hộ lý, diện tích là 50 m<sup>2</sup>.

+ 01 phòng y tế diện tích 25 m<sup>2</sup>.

- Kiểm tra khu vực phòng học và nội trú tại Trung tâm đào tạo Vinamex: có 04 phòng học và 11 phòng nội trú đảm bảo quy định cho 100 học viên tại một thời điểm; có nơi sơ cứu, cấp cứu với trang thiết bị, phương tiện sơ cứu, cấp cứu.

## **6.2. Chương trình, nội dung, thời lượng, tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài**

- Chương trình, thời lượng giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng số 74 tiết, trong đó 54 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành, thời gian 45 phút/tiết.

- Doanh nghiệp đã xây dựng nội dung giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài. Tại thị trường Rumani, Algeria thiếu nội dung về kiến thức cơ bản về pháp luật tại nước tiếp nhận lao động, phong tục tập quán, văn hóa của nước tiếp nhận người lao động.

- Kiểm tra việc thực hiện giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở Nhật Bản, lớp 23N03 thiếu nội dung: định hướng về việc tiếp cận cơ hội việc làm sau khi về nước; kỹ năng chi tiêu, tiết kiệm, gửi tiền về nước trong thời gian làm việc ở nước ngoài.

- Kiểm tra việc thực hiện giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở Algeria, lớp DH-ALGERIA/2023-19, Rumani, lớp DH-Rumani/2023-01 thiếu nội dung: kiến thức cơ bản về pháp luật tại nước tiếp nhận lao động và phong tục tập quán, văn hóa của nước tiếp nhận người lao động.

- Tổng số lao động đã bồi dưỡng giáo dục định hướng và được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng trong thời kỳ thanh tra: 1.340 lao động, trong đó: thị trường Nhật Bản 1.012 lao động, thị trường Rumani 25 lao động, thị trường Hàn Quốc 62 lao động, thị trường Algeria 205 lao động, thị trường Đài Loan (Trung Quốc) 36 lao động.

- Số lao động hiện đang được bồi dưỡng giáo dục định hướng: 96 lao động.

- Đã tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả sau mỗi khóa học giáo dục định hướng để cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

- Đã lập sổ theo dõi và cấp phát giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục định hướng cho người lao động.

### **6.3. Bồi dưỡng ngoại ngữ, nghề cho người lao động**

- Doanh nghiệp trực tiếp bồi dưỡng ngoại ngữ tiếng Nhật, kỹ năng nghề hộ lý cho người lao động trước khi đi làm việc ở Nhật Bản.

- Doanh nghiệp đã đánh giá học viên sau khi kết thúc các khóa học ngoại ngữ.

## **7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

- Tổng số lao động đã đưa đi làm việc ở nước ngoài trong kỳ thanh tra: 1.340 lao động, trong đó: thị trường Nhật Bản 1.012 lao động, Rumania 25 lao động, Hàn Quốc 62 lao động, Algeria 205 lao động, Đài Loan (Trung Quốc) 36 lao động.

- Số lao động đang làm việc ở nước ngoài: 2.950 lao động, trong đó:

+ Thị trường Nhật Bản: 2.075 lao động;

+ Thị trường Algeria: 244 lao động;

+ Thị trường Đài Loan (Trung Quốc): 288 lao động;

+ Thị trường Hàn Quốc: 241 lao động;

+ Thị trường Rumania: 36 lao động;

+ Thị trường Singapore: 66 lao động.

- Số lao động đã về nước trong kỳ thanh tra: 419 lao động, trong đó:

+ Số đã hoàn thành hợp đồng: 343 người;

+ Số đã về trước thời hạn hợp đồng: 76 người.

- Số lao động bỏ trốn: 57 người, trong đó, thị trường Nhật Bản: 18 người; thị trường Đài Loan (Trung Quốc): 10 người; thị trường Hàn Quốc: 29 người.

- Đã thực hiện biện pháp quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của lao động làm việc ở nước ngoài:

+ Hằng tháng cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

+ Doanh nghiệp đã bố trí 03 nhân viên nghiệp vụ làm việc tại Nhật Bản để quản lý và hỗ trợ người lao động, gồm Đặng Thị Thu, Nguyễn Thành Đạt, Bùi Thị Thân Thương;

+ Cung cấp trợ giúp pháp lý trong trường hợp người lao động cần đến hỗ trợ pháp lý khi bị lạm dụng, bạo lực hoặc phân biệt đối xử trong thời gian làm việc ở nước ngoài: không phát sinh.

- Số vụ việc tranh chấp lao động giữa người lao động và doanh nghiệp; giữa người lao động và người sử dụng lao động ở nước ngoài liên quan đến các hợp đồng lao động: không phát sinh.

## **8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

### **8.1. Tiền ký quỹ của doanh nghiệp**

- Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 đồng.

- Tài khoản ký quỹ: 41137572622.

- Ngân hàng ký quỹ: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Hà Nội – Chi nhánh Tây Hà Nội.

**8.2. Tiền ký quỹ của người lao động:** không phát sinh.

**8.3. Tiền môi giới:** không phát sinh.

### **8.4. Tiền dịch vụ**

- Mức tiền dịch vụ thu của người lao động tại các hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và tại các chứng từ thu tiền dịch vụ thể hiện:

+ Thị trường Algeria: mức thu đối với lao động đi lần đầu là 18.000.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 02 năm và mức thu đối với lao động đi lại là 12.000.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 02 năm;

+ Thị trường Rumani: 4.760.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 02 năm;

+ Thị trường Hàn Quốc: mức thu đối với lao động đi lần đầu là 35.000.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 03 năm; mức thu đối với lao động đi lại là 29.640.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 03 năm.

+ Thị trường Nhật Bản: mức thu đối với thực tập sinh 20.000.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 03 năm, 2.300.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 01 năm; đối với lao động kỹ năng đặc định, hộ lý: không thu phí dịch vụ. Ngoài ra, doanh nghiệp được nghiệp đoàn Nhật Bản trả phí quản lý 845.000 đồng/tháng.

+ Thị trường Đài Loan (Trung Quốc): mức thu là 4.600.000 đồng/người/hợp đồng có thời hạn 03 năm.

- Cách thức thu: thu tiền mặt từ người lao động; nghiệp đoàn Nhật Bản trả phí quản lý bằng cách thức chuyển khoản.

- Thời điểm thu: sau khi ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Hoàn trả tiền dịch vụ trong trường hợp người lao động về nước trước thời hạn: không phát sinh.

### **8.5. Học phí giáo dục định hướng, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ**

- Doanh nghiệp không thu học phí giáo dục định hướng.
- Học phí học nghề (bổ túc nghề): doanh nghiệp ký hợp đồng liên kết đào tạo số 03/2022/HĐLKĐT/VINACONEXMEC/VINAMEX ngày 27/7/2022 để thực hiện bồi dưỡng nghề cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài. Mức thu phí học nghề đối với người lao động:
  - + Đối với thị trường Algeria: lao động đi lần đầu 2.000.000 đồng/người/hợp đồng thời hạn 02 năm; lao động đi lại là 500.000 đồng/lao động/khóa học.
  - + Các thị trường khác: không phát sinh.
- Học phí ngoại ngữ:
  - + Đối với thị trường Nhật Bản: mức thu phí bồi dưỡng ngoại ngữ đối với thực tập sinh hợp đồng 03 năm là 12.000.000 đồng/lao động/khóa học, hợp đồng 01 năm là 1.560.000 đồng/lao động/khóa học; đối với hộ lý, lao động kỹ năng đặc định không thu.
  - + Các thị trường khác không thu.

### **8.6. Bảo hiểm xã hội**

- Doanh nghiệp không thu tiền bảo hiểm xã hội của người lao động.
- Hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài có cam kết của người lao động tự tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại địa phương nơi cư trú.
- Doanh nghiệp đã hướng dẫn người lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

### **8.7. Đóng Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước**

- Số tiền đóng Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước của doanh nghiệp phải nộp trong kỳ báo cáo: 201.000.000 đồng.
  - + Số tiền đã nộp: 201.000.000 đồng.
  - + Số tiền còn phải nộp: 0 đồng.
  - + Thời gian nộp: nộp sau ngày mùng 10 của tháng tiếp theo, cụ thể: tháng 11/2023 nộp ngày 19/12/2023; tháng 10/2023 nộp ngày 16/11/2023; tháng 8/2023 nộp ngày 20/9/2023; tháng 7/2023 nộp ngày 15/8/2023; tháng 6/2023 nộp 19/7/2023.
- Số tiền đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước của người lao động phải nộp trong kỳ thanh tra: 134.000.000 đồng.
  - + Số tiền đã nộp: 134.000.000 đồng.
  - + Số tiền còn phải nộp: 0 đồng.
  - + Phương thức nộp: người lao động thông qua doanh nghiệp để đóng Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.
  - + Thời gian nộp: doanh nghiệp nộp tiền vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước chậm thời gian theo quy định, cụ thể: trường hợp lao động Trần Hồng



Quân xuất cảnh từ ngày 09/5/2023, lao động Trương Minh Tân xuất cảnh từ ngày 27/5/2023 nhưng ngày 20/9/2023 doanh nghiệp mới đóng tiền vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

### **8.8. Các khoản thu khác**

Các khoản thu của người lao động để làm thủ tục nhập cảnh:

- Đối với thị trường Hàn Quốc: tiền làm thủ tục visa 1.170.000 đồng; vé máy bay lượt đi: tương đương 7.020.000 đồng; phí quản lý trả cho Công ty quản lý Hàn Quốc 30.420.000 đồng; phí đào tạo tại Hàn quốc 5.616.000 đồng.

- Các thị trường còn lại, doanh nghiệp thu tiền làm thủ tục visa: thị trường Rumani 3.332.000 đồng, Nhật Bản 640.000 đồng, Đài Loan (Trung Quốc) 1.518.000 đồng.

### **9. Thanh lý hợp đồng với người lao động**

- Số lao động đã thanh lý hợp đồng trong kỳ thanh tra: 146 lao động, trong đó, thị trường Nhật Bản: 30 người, thị trường Đài Loan (Trung Quốc): 116 người.

- Số lao động chưa thanh lý hợp đồng: 60 lao động, trong đó Singapore 4 lao động, Algeria 2 lao động (chưa hết thời hạn thanh lý hợp đồng).

- Kiểm tra hồ sơ thanh lý hợp đồng lao động đối với lao động Phan Văn Hương, Trần Hữu Toàn đi làm việc tại Algeria, lao động Hoàng Văn Quang đi làm việc tại Rumani đã đảm bảo quy định về thời hạn thanh lý, lý do thanh lý.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được doanh nghiệp thực hiện**

1.1. Đã báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.2. Đã đăng giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, thông tin về người đại diện theo pháp luật, danh sách nhân viên nghiệp vụ, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài, thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

1.3. Đã bố trí đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ đáp ứng các tiêu chuẩn chuẩn để thực hiện hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Nhật Bản.

1.4. Đã đăng ký 103 hợp đồng cung ứng lao động và được Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận tại 416 phiếu trả lời. Nội dung của hợp đồng cung ứng lao động và hồ sơ đăng ký hợp đồng cung ứng lao động đảm bảo quy định.

1.5. Đã ký 1.340 hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi người lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh.

1.6. Đã trực tiếp tuyển chọn lao động thông qua các nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động, qua trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

1.7. Nội dung thông báo tuyển chọn lao động đảm bảo quy định.

1.8. Đã cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển.

1.9. Cơ sở vật chất để tổ chức bồi dưỡng giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài tại Trung tâm đào tạo Vinamex, địa chỉ: cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

1.10. Đã tổ chức bồi dưỡng giáo dục định hướng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho 1.340 lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

1.11. Đã cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.12. Đã bố trí 03 nhân viên nghiệp vụ làm việc tại Nhật Bản để quản lý và hỗ trợ người lao động.

1.13. Đã thực hiện ký quỹ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

1.14. Đã hướng dẫn người lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

1.15. Đã thực hiện thanh lý hợp đồng lao động đối với lao động Phan Văn Hương, Trần Hữu Toàn, Hoàng Văn Quang, đảm bảo quy định về thời hạn thanh lý, lý do thanh lý.

## **2. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Thiếu nhân viên nghiệp vụ tìm kiếm, phát triển thị trường lao động ngoài nước tại thị trường Đài Loan (Trung Quốc) và giáo viên bồi dưỡng kỹ năng nghề hộ lý tại Nhật Bản theo quy định tại Điều 12, Điều 17 Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2.2. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài có nội dung ghi chưa cụ thể về quyền, nghĩa vụ của mỗi bên theo quy định tại Điều 21 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ

LĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Cụ thể:

Hợp đồng ký với lao động Hoàng Văn Tiến (ngày 10/4/2023), Hợp đồng ký lao động Hoàng Nhật Hải (ngày ký 06/7/2023): mục địa điểm làm việc ghi “Theo sự phân công của chủ sử dụng lao động tại Algeria”; tại Khoản 1, mục I, Điều 2, không nêu cụ thể thời gian của khóa học đào tạo, giáo dục định hướng mà chỉ nêu chung chung “theo quy định của Cục Quản lý lao động ngoài nước”; không có thông tin liên quan đến khóa đào tạo ngoại ngữ chỉ có thông tin “phí bổ túc nghề, ngoại ngữ: 2.000.000 đồng”.

2.3. Tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài thiếu nội dung về định hướng tiếp cận cơ hội việc làm sau khi về nước, kỹ năng chi tiêu, tiết kiệm, gửi tiền về nước trong thời gian làm việc ở nước ngoài (thị trường Nhật Bản); thiếu nội dung về kiến thức cơ bản về pháp luật tại nước tiếp nhận lao động và phong tục tập quán, văn hóa của nước tiếp nhận người lao động (thị trường Algeria, Rumani) theo quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2.4. Đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Quyết định số 40/2021/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ (đóng sau ngày 10 của tháng tiếp theo).

#### **IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 18/01/2024 xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp do đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật. Số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 12.500.000 đồng.

**V. HẠN CHẾ, BẮT CẬP CỦA CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC:** không.

#### **VI. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Tổng Giám đốc doanh nghiệp:

- Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Khắc phục sai phạm nêu tại phần Mục 2, Phần III Kết luận thanh tra này như sau:

+ Khắc phục sai phạm số 2.2 khi phát sinh theo hướng: hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài ghi rõ, cụ thể các nội dung.

+ Khắc phục sai phạm số 2.4 khi phát sinh theo hướng: đóng đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước (đóng trước ngày 10 của tháng tiếp theo).

+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, khắc phục sai phạm 2.1 theo hướng: bố trí đủ nhân viên nghiệp vụ tìm kiếm, phát triển thị trường lao động ngoài nước tại thị trường Đài Loan (Trung Quốc) và giáo viên bồi dưỡng kỹ năng nghề hộ lý tại Nhật Bản; khắc phục sai phạm 2.3 theo hướng: tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài đầy đủ nội dung.

Tổng Giám đốc doanh nghiệp **báo cáo bằng văn bản** về kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ minh chứng thực hiện về Thanh tra Bộ LĐTBXH, địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội trước ngày 03/3/2024./.

**Nơi nhận:** 

- Công ty Cổ phần phát triển nhân lực và thương mại Việt Nam (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục QLLĐNN (để biết);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, Hồ sơ.

**CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Tiến Tùng**

